

Số: 324/BC-SNV

Đắk Nông, ngày 20 tháng 9 năm 2019

## BÁO CÁO

Về kết quả thực hiện Nghị quyết số 18/NQ/TW, Nghị quyết số 19/NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII và công tác cải cách hành chính trong 09 tháng đầu năm 2019 trên địa bàn tỉnh

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 4443/UBND-KTTH ngày 17/9/2019 về việc xây dựng báo cáo phục vụ Hội nghị đánh giá tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh 9 tháng đầu năm 2019. Sở Nội vụ báo cáo như sau:

### I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 18-NQ/TW, NGHỊ QUYẾT SỐ 19-NQ/TW NGÀY 25/10/2017 CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG KHÓA XII

#### 1. Việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW

##### a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

- Việc tổ chức quán triệt các nghị quyết, chương trình:

Trên cơ sở chỉ đạo, hướng dẫn của các cơ quan ở Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã chỉ đạo các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thị xã tổ chức Hội nghị quán triệt nội dung Chương trình hành động số 26-CTr/TU, ngày 08/3/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) “về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả” và Chương trình số 30-CTr/TU, ngày 22/5/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) “về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập”. Đến nay, 100% các cơ quan, đơn vị đã tổ chức học tập, quán triệt đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức theo quy định.

Việc triển khai tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW được tuyên truyền rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng, như Báo Đắk Nông, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Cổng thông tin điện tử tỉnh, các Trang thông tin điện tử của các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã..v.v. để cán bộ, đảng viên và nhân dân được biết. Bên cạnh đó, các cơ quan, ban, ngành của tỉnh cũng đã tổ chức Hội nghị quán triệt các Nghị quyết nêu trên đến cán bộ, công chức, viên chức và người lao động để nâng cao nhận thức và thống nhất cao trong hành động. Vì vậy, khi thực hiện sắp xếp lại tổ chức bên trong của các Sở, Ban, ngành và sắp xếp lại các đơn vị sự nghiệp công

lập trên địa bàn tỉnh đều nhận được sự đồng thuận cao của công chức, viên chức và người lao động.

*- Việc ban hành các văn bản, kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình:*

Triển khai Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Chương trình hành động số 26-CTr/TU ngày 08/3/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đắc Nông về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII.

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 300/KH-UBND ngày 20/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 03/02/2018 của Chính phủ và Chương trình hành động số 26-CTr/TU ngày 08/3/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Triển khai Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, Ban cán sự Đảng UBND tỉnh đã trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chương trình số 30-CTr/TU ngày 22/5/2018 thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 386/KH-UBND ngày 24/7/2018 về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24/01/2018 của Chính phủ và Chương trình hành động số 30-CTr/TU ngày 22/5/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII. Quyết định số 863/QĐ-UBND ngày 06/6/2018 về việc thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, Nghị quyết số 20-NQ/TW, Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII; Quyết định số 1067/QĐ-UBND ngày 10/7/2018 về việc thành lập Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII.

b) Kết quả tổ chức thực hiện Chương trình hành động số 26-CTr/TU, ngày 08/3/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) “về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”.

*- Việc hợp nhất Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh, Văn phòng Hội đồng Nhân dân tỉnh và Văn phòng UBND tỉnh thành một văn phòng tham mưu, giúp việc chung:*

Sở Nội vụ đã tham mưu Ban cán sự đảng UBND tỉnh báo cáo Thường trực Tỉnh ủy về việc hợp nhất Văn phòng HĐND tỉnh, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh, cụ thể như sau:

Việc hợp nhất Văn phòng HĐND tỉnh, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh là phù hợp với tinh thần chỉ đạo của Ban

Thường vụ Tỉnh ủy tại Chương trình hành động số 26-CTr/TU ngày 08/3/2018 thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Việc hợp nhất 3 văn phòng nhằm giảm đầu mối, giảm biên chế và nâng cao chất lượng công tác tham mưu, phục vụ ở khối văn phòng; thiết lập bộ máy giúp việc chung cho Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh đáp ứng yêu cầu đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ quan này trong giai đoạn hiện nay là cần thiết và hợp lý.

Tuy nhiên, hiện tại 03 Văn phòng trên được thành lập theo quy định của Luật Tổ chức Quốc hội, Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương nên để thực hiện chủ trương hợp nhất thành một văn phòng giúp việc chung thì về nguyên tắc, phải tiến hành sửa đổi, bổ sung Luật Tổ chức Quốc hội, Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương. Vì vậy, để tạo cơ sở pháp lý cho việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Hội nghị Trung ương 6 và trong khi sửa đổi các luật liên quan, ngày 24/11/2017, Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 56/2017/QH14 quy định: “*Thực hiện thí điểm hợp nhất Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Văn phòng Hội đồng nhân dân, Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thành một văn phòng tham mưu, giúp việc chung*”. Tiếp đó, ngày 27/11/2017, Bộ Chính trị đã ban hành Kế hoạch số 07-KH/TW, giao Đảng đoàn Quốc hội chủ trì, phối hợp với Ban Cán sự Đảng Chính phủ và các tổ chức có liên quan ban hành văn bản quy định cụ thể việc thực hiện hợp nhất Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Văn phòng Hội đồng nhân dân và Văn phòng UBND cấp tỉnh (*thực hiện trong 2 năm 2018 và năm 2019*).

Trên cơ sở đó, ngày 31/7/2018, Văn phòng Quốc hội đã tổ chức Hội nghị lấy ý kiến về dự thảo Đề án thực hiện thí điểm hợp nhất Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Văn phòng Hội đồng nhân dân và Văn phòng Ủy ban nhân dân tại Thành phố Hồ Chí Minh, tại Hội nghị Văn phòng Quốc hội cũng đã nêu ra những thuận lợi, khó khăn trong việc hợp nhất 3 Văn phòng thành một đầu mối. Vì vậy, để có thể nhân rộng việc hợp nhất 3 Văn phòng thành một đầu mối trên tất cả các tỉnh, thành phố và để có cơ sở sửa đổi, bổ sung Luật Tổ chức Quốc hội, Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Tổ chức chính quyền địa phương và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan, Văn phòng Quốc hội đã lựa chọn danh sách địa phương thực hiện thí điểm theo các nguyên tắc sau:

+ Có tính đại diện cho các vùng, miền và xét theo đặc điểm của chính quyền địa phương: chính quyền đô thị, nông thôn, hải đảo hay đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt.

+ Ưu tiên các địa phương chủ động có đề xuất được thực hiện thí điểm trước, những địa phương tích cực, năng động và sẵn sàng trong việc áp dụng mô hình mới.

+ Có trụ sở làm việc rộng rãi đủ để bố trí bộ máy Văn phòng chung ở cùng một địa điểm.

Trên cơ sở các nguyên tắc trên, Văn phòng Quốc hội đã đề xuất một số tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện việc thí điểm bao gồm: **Hà Giang, Bắc Kạn, Quảng Ninh, Hưng Yên, Thái Bình, Vĩnh Phúc, Yên Bái, Hà Tĩnh, Đà Nẵng, Khánh Hòa, Đắk Lắk, Cà Mau, Sóc Trăng, Tây Ninh, Tiền Giang**. Thời gian thực hiện thí điểm dự kiến từ ngày 01/01/2019 đến hết ngày 31/12/2019. Sau thời gian thí điểm sẽ báo cáo tổng kết đánh giá việc thực hiện thí điểm hợp nhất 3 Văn phòng để có cơ sở báo cáo Quốc hội xem xét, sửa đổi, bổ sung các đạo luật và tổ chức triển khai thực hiện vào nhiệm kỳ 2021-2026.

Từ những lý do nêu trên, để đảm bảo việc hợp nhất 3 Văn phòng một cách đồng bộ và khoa học, tránh những chồng chéo trong công tác tham mưu phục vụ cho Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và Đoàn đại biểu Quốc hội cấp tỉnh. Đặc biệt là chờ sửa đổi, bổ sung các đạo luật và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và chờ đánh giá tổng kết việc thực hiện hợp nhất tại các tỉnh được thí điểm nêu trên, Ban cán sự Đảng UBND tỉnh đề xuất chưa thực hiện việc hợp nhất Văn phòng HĐND tỉnh, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh.

Trên cơ sở báo cáo của Ban cán sự đảng UBND tỉnh Thường trực Tỉnh ủy đã đồng ý với đề xuất nêu trên của Ban cán sự Đảng UBND tỉnh. Hiện nay, Ban cán sự đảng UBND tỉnh cũng đã chỉ đạo Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan nghiên cứu các văn bản quy phạm pháp luật và định hướng của Trung ương để tiếp tục xây dựng Đề án sáp nhập 03 Văn phòng nêu trên đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh.

*- Việc chỉ đạo sắp xếp giảm các tổ chức phối hợp liên ngành, các ban quản lý dự án tỉnh:*

UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 689/QĐ-UBND của UBND tỉnh Đắk Nông về việc phê duyệt phương án kiện toàn các tổ chức phối hợp liên ngành thuộc UBND tỉnh giảm 46 tổ chức phối hợp liên ngành, trong đó:

+ Hợp nhất **13** tổ chức phối hợp liên ngành thành **05** tổ chức (lý do: trùng lắp về phạm vi nhiệm vụ);

+ Giải thể: **38** tổ chức phối hợp liên ngành (lý do: hết nhiệm vụ, không còn hoạt động trên thực tế, hoạt động theo giai đoạn, vụ việc trong thời gian ngắn; các tổ chức có nhiệm vụ, tính chất chuyên môn quản lý nhà nước thuần túy theo ngành, lĩnh vực đã được pháp luật quy định);

**Về sắp xếp các Ban quản lý dự án:** hiện nay, Ban cán sự đảng UBND tỉnh đã giao Sở Nội vụ tiến hành rà soát, đánh giá lại về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và các kết quả hoạt động của Ban quản lý dự án đầu tư các công trình dân dụng và công nghiệp, Ban quản lý dự án đầu tư các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn, Ban quản lý dự án đầu tư các công trình giao thông để tham mưu UBND tỉnh tiến hành sắp xếp 03 Ban quản lý dự án nêu trên. Dự kiến hoàn thành trong quý III/2019.

*- Việc chỉ đạo sắp xếp tổ chức bộ máy bên trong của các sở, ngành theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả:*

Triển khai Chương trình hành động số 26-CTr/TU ngày 08/3/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 300/KH-UBND ngày 20/6/2018 triển khai thực hiện Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 03/02/2018 của Chính phủ và Chương trình hành động số 26-CTr/TU ngày 08/3/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; trong đó có việc phê duyệt Đề án sắp xếp tổ chức bộ máy bên trong của các sở, ngành theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Đến nay, 20/20 cơ quan, tổ chức hành chính cấp tỉnh đã có Quyết định phê duyệt Đề án đổi mới, sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy của các sở, ngành theo Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII và đã tiến hành sắp xếp lại bộ máy bên trong đảm bảo theo đúng nguyên tắc quy định tại Công văn số 943-CV/TU ngày 15/3/2018 của Tỉnh ủy Đắk Nông.

*- Chỉ đạo xây dựng và triển khai sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính cấp xã; sáp nhập các thôn, tổ dân phố chưa đủ tiêu chuẩn theo quy định:*

Trên cơ sở Nghị quyết số 18-NQ/TU của Tỉnh ủy Đắk Nông về đổi mới, sắp xếp bộ máy của hệ thống chính trị ở cấp xã và ở thôn, tổ dân phố tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, Ban cán sự đảng UBND tỉnh đã chỉ đạo UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 414/KH-UBND ngày 09/8/2018 về triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TU ngày 12/6/2018 của Tỉnh ủy Đắk Nông về đổi mới, sắp xếp bộ máy của hệ thống chính trị ở cấp xã và ở thôn, tổ dân phố tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; trong đó đảm bảo về thời gian, nội dung, quy trình thực hiện tinh gọn bộ máy ở cơ sở theo chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Đến nay, các nội dung thực hiện như sau:

+ Việc rà soát lại các điều kiện, tiêu chí và xây dựng phương án sáp nhập thôn, tổ dân phố chưa đảm bảo điều kiện quy định, trình UBND tỉnh thẩm định cho ý kiến

Ban cán sự đảng UBND tỉnh đã chỉ đạo UBND tỉnh ban hành Công văn số 430/UBND-NC ngày 24/01/2019 về việc sáp nhập các thôn, buôn, bon, bản, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh theo Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03/12/2018. Theo đó, 07 huyện đã ban hành Tờ trình đề nghị UBND tỉnh xem xét cho chủ trương xây dựng Đề án: điều chỉnh, sáp nhập các thôn, tổ dân phố; thành lập mới thôn, buôn, bon, bản; đề nghị giữ nguyên trạng một số thôn, buôn, bon, bản có quy mô số hộ gia đình chưa đủ 50% theo quy định. Sở Nội vụ đã thẩm định đề nghị của UBND các huyện và trình UBND tỉnh xem xét cho chủ trương:

“Điều chỉnh, sáp nhập 162 thôn, tổ dân phố (trong đó có 45 thôn, tổ dân phố có quy mô số hộ gia đình chưa đủ 50% tiêu chuẩn và 117 thôn, tổ dân phố

*có quy mô số hộ gia đình trên 50% tiêu chuẩn nhưng cần thiết phải điều chỉnh, sáp nhập cho phù hợp với tình hình quản lý của địa phương);*

Đề nghị thành lập mới 02 thôn;

Đề nghị giữ nguyên hiện trạng 24 thôn, buôn, bon, bản có quy mô số hộ gia đình chưa đủ 50% tiêu chuẩn theo quy định do có tính chất đặc thù”

Nếu thực hiện theo phương án nêu trên, thì toàn tỉnh có 713 thôn, buôn, bon, bản, tổ dân phố (giảm 76 thôn, buôn, bon, bản, tổ dân phố).

Căn cứ Nghị quyết số 18-NQ/TU ngày 12/6/2018 của Tỉnh ủy Đắk Nông về đổi mới, sắp xếp bộ máy của hệ thống chính trị ở cấp xã và ở thôn, tổ dân phố tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, trong đó có chỉ đạo: “*Đối với những thôn, tổ dân phố chưa đạt 50% tiêu chuẩn quy định nhưng có tính chất đặc thù (ở khu vực biên giới; lịch sử hình thành từ lâu do xâm canh, xâm cư hoặc di dân tự do; địa hình chia cắt phức tạp, dân cư sống phân tán...) yêu cầu báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, cho ý kiến trước khi trình cấp có thẩm quyền quyết định sắp xếp, sáp nhập*”; ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 1723/UBND-NC ngày 19/4/2019 về việc sáp nhập, đổi tên các thôn, buôn, bản, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh; trong đó có chỉ đạo: “*Giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan nghiên cứu kỹ các quy định, hướng dẫn của Trung ương rà soát, tổng hợp các thôn, buôn, bon, bản, tổ dân phố không thực hiện việc sáp nhập và các trường hợp thành lập mới, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định trước ngày 24/4/2019*”, Sở Nội vụ đã trình Ban Cán sự đảng UBND tỉnh (Tờ trình số 68/TTr-SNV ngày 23/4/2019) để trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét cho chủ trương thành lập mới 02 thôn và đề nghị giữ nguyên hiện trạng 24 thôn, buôn, bon, bản có quy mô số hộ gia đình chưa đủ 50% tiêu chuẩn theo quy định do có tính chất đặc thù.

Theo quy định, sau khi UBND tỉnh đồng ý chủ trương điều chỉnh, sáp nhập các thôn, tổ dân phố; thành lập mới các thôn và giữ nguyên hiện trạng các thôn, buôn, bon, bản có quy mô số hộ gia đình chưa đủ 50% tiêu chuẩn theo quy định do có tính chất đặc thù, UBND các huyện tiến hành xây dựng Đề án điều chỉnh, sáp nhập các thôn, tổ dân phố; thành lập mới các thôn trên địa bàn theo đúng quy định.

+ Việc sắp xếp tinh gọn những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; ở thôn, tổ dân phố theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TU ngày 12/6/2018 của Tỉnh ủy Đắk Nông

Việc quy định số lượng, chức danh, mức phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Đắk Nông vẫn thực hiện theo Nghị quyết số 32/2013/NQ-HĐND ngày 19/12/2013 của HĐND tỉnh. Hiện nay, Sở Nội vụ đang nghiên cứu tham mưu văn bản hướng dẫn thực hiện.

- *Kết quả sau khi thực hiện Chương trình hành động số 26-CTr/TU:*

+ Giảm số phòng trực thuộc các sở, ngành: **46** phòng

+ Giảm số ban, chi cục và tương đương thuộc các sở, ngành: **05** đơn vị

+ Giám số phòng trực thuộc các ban, chi cục và tương đương: **34** phòng  
+ Giám số lãnh đạo cấp phòng: Trưởng phòng: 33 đồng chí; Phó Trưởng phòng: 27 đồng chí;

+ Giám lãnh đạo ban, chi cục và tương đương: **10** đồng chí. Trưởng ban, Chi cục và tương đương trực thuộc: 03 đồng chí; Phó Trưởng ban, Chi cục và tương đương trực thuộc: 07 đồng chí.

+ Giám lãnh đạo cấp phòng của các ban, chi cục và tương đương: **59** đồng chí. Trưởng phòng: 27 đồng chí; Phó Trưởng phòng: 32 đồng chí.

+ Giám biên chế: Giám biên chế hành chính: **181** biên chế; Giám số hợp đồng 68: **10** người

+ Kết quả sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã, thôn, bon, tổ dân phố: Số thôn bon, tổ dân phố cần sắp xếp lại: **162** đơn vị; Số thôn, bon, tổ dân phố giảm sau sắp xếp: **76** đơn vị.

+ Số cán bộ công chức cấp xã, thôn, bon giảm sau khi sắp xếp: Cán bộ chuyên trách cấp xã giảm: 0 người; Cán bộ không chuyên trách cấp xã giảm: **219** người; Cán bộ không chuyên trách thôn, bon, tổ dân phố giảm: 1.875 người. Công chức cấp xã giảm: 0 người

c) Kết quả tổ chức thực hiện Chương trình số 30-CTr/TU ngày 22/5/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) “về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập”:

- Về lĩnh vực giáo dục và đào tạo:

Ngày 04/6/2019, Ban cán sự đảng UBND tỉnh đã có Công văn 154/CV-BCS gửi Thường trực Tỉnh ủy về việc xin ý kiến xây dựng Đề án sắp xếp, điều chỉnh lại quy mô điểm trường, lớp học các trường mầm non, phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Đắk Nông và Đề án sắp xếp, tổ chức lại các trường phổ thông công lập nhiều cấp học trên địa bàn tỉnh Đắk Nông, giai đoạn 2019 - 2021. Hiệu quả của Đề án sau khi được phê duyệt: Giai đoạn từ 2019- 2021 sau khi thực hiện đề án:

+ Đối với bậc tiểu học giảm 33 trường, giảm 25 CBQL và 41 nhân viên.

+ Đối với bậc THCS giảm 20 trường (trước sáp nhập có 79 trường THCS, sau sáp nhập còn 59 trường THCS), đồng thời sáp nhập với các trường tiểu học thành 19 trường cấp TH&THCS. Giảm 01 CBQL và giảm 19 nhân viên.

+ Đối với bậc THPT giảm 01 trường, giảm 02 CBQL và giảm 4 nhân viên.

+ Đối với trung tâm trực thuộc sở Giáo dục và Đào tạo giảm 2 trung tâm, giảm 02 giám đốc trung tâm và 09 nhân viên.

Đối với việc Giải thể Trung tâm Giáo dục học sinh dân tộc: UBND tỉnh đã có Quyết định số 142/QĐ-UBND ngày 14/01/2019; sáp nhập Trung tâm Giáo

dục thường xuyên tỉnh Đắk Nông và Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học tỉnh Đắk Nông: UBND tỉnh đã có Quyết định số 696/QĐ-UBND ngày 14/5/2019

Đối với vấn đề xã hội hóa các cơ sở giáo dục, mầm non, tiểu học, trung học phổ thông ở những nơi có điều kiện: Ban cán sự đảng UBND tỉnh đã chỉ đạo UBND các huyện, thị xã để lựa chọn một số trường tại những nơi có điều kiện để thực hiện việc xã hội hóa. Tuy nhiên, đến thời điểm hiện nay việc xã hội hóa vẫn còn nhiều khó khăn, bất cập do chưa có các hướng dẫn cụ thể của các cơ quan chuyên ngành đặc biệt là các quy định của pháp luật về vấn đề xã hội hóa chưa được ban hành.

*- Lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp:*

+ Sáp nhập Trung tâm Dạy nghề và Hỗ trợ nông dân trực thuộc Hội Nông dân tỉnh; Trung tâm giới thiệu việc làm trực thuộc Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh; Trung tâm Dịch vụ việc làm trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; một phần Trường Trung cấp nghề Đắk Nông trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: Ban cán sự đảng UBND tỉnh đã giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai việc sáp nhập các đơn vị nêu trên. Tuy nhiên, khi tiến hành xây dựng, hoàn thiện đề án sáp nhập cần có ý kiến trao đổi của cơ quan chủ quản đối với các đơn vị không thuộc địa phương quản lý như: Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam về Trung tâm giới thiệu việc làm Phụ nữ tỉnh và Trung ương Hội Nông dân Việt Nam đối với Trung tâm dạy nghề Hội Nông dân. Đến nay, sau khi có ý kiến của Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ và Hội Nông dân Việt Nam về việc không sáp nhập Trung tâm giới thiệu việc làm Phụ nữ và Trung tâm Dạy nghề và Hỗ trợ nông dân, Thường trực Tỉnh ủy đã có chỉ đạo không sáp nhập 02 đơn vị trên. Do đó, thời gian tới Ban cán sự đảng UBND tỉnh sẽ chỉ đạo các đơn vị có liên quan điều chỉnh Đề án sáp nhập để phù hợp với tình hình thực tế hiện nay.

+ Sáp nhập Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên cấp huyện, Trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện thành một đầu mối: thực hiện Công văn số 1215-CV/TU ngày 16/10/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc định hướng sáp nhập các Trung tâm Bồi dưỡng chính trị - Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên. UBND các huyện, thị xã đã tiến hành xây dựng Đề án theo đúng định hướng của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Sở Nội vụ đã tiến hành thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt. Tuy nhiên, ngày 07/6/2019 Thủ tướng Chính phủ đã có Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 07/6/2019 phê duyệt Đề án sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan trong hệ thống chính trị đến năm 2030. Ban cán sự đảng UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nội vụ nghiên cứu Quyết định số 705/QĐ-TTg để tham mưu Ban cán sự đảng báo cáo Thường trực Tỉnh ủy.

*- Lĩnh vực Y tế:*

+ Sáp nhập Bệnh viện đa khoa cấp huyện, Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình cấp huyện, Trung tâm y tế cấp huyện; sáp nhập Trung tâm Y tế dự phòng thị xã Gia Nghĩa, Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình thị xã Gia



Nghĩa: UBND tỉnh đã ban hành Quyết định thành lập Trung tâm Y tế các huyện, thị xã trên cơ sở sáp nhập các đơn vị trên (có photo các Quyết định kèm theo);

+ Sáp nhập Trung tâm Truyền thông Giáo dục sức khỏe; Trung tâm Phòng chống HIV/AIDS; Trung tâm Y tế dự phòng; bộ phận dự phòng của 02 Trung tâm: Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phòng, chống bệnh xã hội: UBND tỉnh cũng đã ban hành Quyết định thành lập Trung tâm kiểm soát bệnh tật trên cơ sở sáp nhập các trung tâm trên (có photo các Quyết định kèm theo).

+ Sáp nhập bộ phận điều trị thuộc Trung tâm Phòng chống bệnh xã hội và Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản vào Bệnh viện đa khoa tỉnh: UBND tỉnh cũng đã phê duyệt Đề án sáp nhập các bộ phận nêu trên trong Quyết định phê duyệt Đề án sắp xếp, kiện toàn Bệnh viện đa khoa tỉnh.

+ Sắp xếp lại các trạm y tế ở các phường của thị xã Gia Nghĩa và những xã, thị trấn đã có cơ sở y tế đóng trên địa bàn xã: Ban cán sự đảng UBND tỉnh đã giao Sở Y tế rà soát, đánh giá lại hoạt động của các Trạm Y tế xã, phường, thị trấn tại những nơi đã có cơ sở y tế đóng trên địa bàn xã tham mưu Ban cán sự Đảng UBND tỉnh báo cáo Thường trực Tỉnh ủy theo quy định.

*- Lĩnh vực khoa học và công nghệ:*

Hợp nhất Trung tâm Thông tin và Ứng dụng khoa học công nghệ và Trung tâm Kỹ thuật tiêu chuẩn - đo lường - chất lượng: UBND tỉnh đã ban hành Quyết định 295/QĐ-UBND ngày 06/3/2019 về việc sáp nhập Trung tâm Thông tin và Ứng dụng khoa học và công nghệ và Trung tâm Kỹ thuật tiêu chuẩn - đo lường - chất lượng để thành lập Trung tâm Thông tin, Kỹ thuật và Ứng dụng khoa học công nghệ trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ

*- Lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch:*

Hiện nay, thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Kết luận số 609-KL/TU ngày 05/9/2019 về việc thực hiện Quyết định số 429/QĐ-TTg ngày 18/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ. Trong đó, Ban Thường vụ chỉ đạo thực hiện hợp nhất Trung tâm Văn hóa tỉnh và Trung tâm Phát hành phim và chiếu bóng thành một đơn vị trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Hiện nay, Sở Nội vụ đang phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng Đề án trình UBND tỉnh xem xét, quyết định việc sáp nhập 02 đơn vị nêu trên. Đồng thời, Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo việc tiếp tục duy trì hoạt động của Đoàn Ca múa nhạc dân tộc tỉnh, Bảo tàng tỉnh và Thư viện tỉnh (không thực hiện sáp nhập, hợp nhất theo tinh thần của Chương trình số 30-CTr/TU ngày 22/5/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy).

*- Lĩnh vực thông tin và truyền thông:*

+ Giải thể Trung tâm Công nghệ thông tin trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường và chuyển chức năng, nhiệm vụ về các đơn vị trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường để tiếp tục thực hiện nhiệm vụ: UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 273/QĐ-UBND ngày 29/10/2019 về việc giải thể Trung tâm Công nghệ thông tin trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường.

+ Tổ chức lại Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông bảo đảm nguồn nhân lực, hạ tầng công nghệ thông tin để triển khai chính quyền điện tử: đối với nhiệm vụ này Ban cán sự đảng UBND tỉnh đã chỉ đạo Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với các đơn vị có liên quan chủ động tổ chức lại, kiện toàn Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông để đảm bảo triển khai chính quyền điện tử trên địa bàn tỉnh.

- *Lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn:*

+ Hợp nhất trạm chăn nuôi và thú y, Trạm trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Trạm khuyến nông, Khuyến ngư trực thuộc các đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: UBND tỉnh đã ban hành các Quyết định thành lập Trung tâm Dịch vụ kỹ thuật nông nghiệp trên cơ sở sáp nhập 03 đơn vị nêu trên (có *phô tô các Quyết định kèm theo*).

+ Sáp nhập các Trạm Kiểm dịch động vật: UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2181, 2182, 2183/QĐ-UBND ngày 27/12/2018 về việc thành lập Trạm kiểm dịch động thực vật cửa khẩu Đắk Peur; Trạm Kiểm dịch động, thực vật cửa khẩu Bu Prăng; Trạm Kiểm dịch động, thực vật nội địa thuộc Chi cục Phát triển nông nghiệp tỉnh Đắk Nông.

- *Lĩnh vực tài nguyên và môi trường:* Hợp nhất Trung tâm Phát triển quỹ đất cấp huyện và Ban Quản lý dự án cấp huyện thành một đầu mối trực thuộc UBND cấp huyện: UBND tỉnh đã ban hành các Quyết định sáp nhập Trung tâm phát triển quỹ đất và Ban Quản lý dự án các huyện, thị xã để thành lập Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất các huyện, thị xã (có *phô tô các quyết định kèm theo*).

- *Đối với các đơn vị sự nghiệp khác:*

+ Hợp nhất các trung tâm có chức năng, nhiệm vụ tương đồng: UBND tỉnh đã ban hành Quyết định 1963/QĐ-UBND ngày 04/12/2018 về việc giải thể Trung tâm Xúc tiến thương mại trực thuộc Sở Công Thương; Quyết định 1820/QĐ-UBND ngày 14/11/2018 về việc tổ chức lại Trung tâm Xúc tiến Đầu tư trực thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư (trên cơ sở sáp nhập tiếp nhận nguyên trạng cơ cấu tổ chức, biên chế, viên chức, tài chính, tài sản từ Bộ phận xúc tiến du lịch thuộc Trung tâm Văn hóa trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch).

+ Sáp nhập Trung tâm Hành chính công tỉnh trực thuộc Văn phòng UBND tỉnh, Trung tâm Hội nghị tỉnh trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thành một đầu mối thuộc Văn phòng UBND tỉnh: UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 66/QĐ-UBND ngày 10/01/2019 về việc giải thể Trung tâm Hội nghị trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Đồng thời, chuyển nguyên trạng chức năng, nhiệm vụ, tài chính, tài sản về Trung tâm Hành chính công trực thuộc Văn phòng UBND tỉnh sử dụng, quản lý.

+ Về rà soát, đánh giá, sắp xếp lại các quỹ tài chính: Ban cán sự đảng UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Quỹ đầu tư phát triển và các

đơn vị có liên quan để rà soát, đánh giá, sắp xếp lại các quỹ tài chính. Dự kiến hoàn thành trong quý III/2019.

*\* Kết quả sau khi thực hiện Chương trình số 30-CTr/TU:*

- Giảm số tổ chức, đơn vị: 60 đơn vị
- Giảm số lãnh đạo cấp trưởng: dự kiến giảm 60 cấp trưởng
- Cấp phó tạm thời giữ nguyên theo quy định tại Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) “*về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập*”.

d) Về kết quả thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức:

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17 tháng 4 năm 2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế; Thông tư liên tịch số 01/2015/TTLT-BNV-BTC ngày 14/4/2015 của Bộ Nội vụ - Bộ Tài chính Hướng dẫn một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ, kết quả thực hiện chính sách tinh giản biên chế năm 2015 đến năm 2018, tổng số tinh giản **264** trường hợp, cụ thể như sau:

- Năm 2015, UBND tỉnh Đắk Nông đã trình Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính phê duyệt danh sách đối tượng tinh giản biên chế đối với **28** trường hợp của các cơ quan, đơn vị; số tiền chi trả khoảng **2.857.257** (hai tỷ tám trăm năm bảy triệu hai trăm năm bảy nghìn đồng), trong đó:

- + Khối hành chính là: **10** trường hợp;
- + Khối sự nghiệp là: **17** trường hợp;
- + Khối xã, phường, thị trấn là: **01** trường hợp;

- Năm 2016, UBND tỉnh Đắk Nông đã trình Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính phê duyệt danh sách đối tượng tinh giản biên chế đối với **55** trường hợp của các cơ quan, đơn vị; số tiền chi trả khoảng **2.445.096** (hai tỷ bốn trăm bốn lăm triệu không trăm chín sáu nghìn đồng); trong đó:

- + Khối hành chính là: **09** trường hợp;
- + Khối Đảng là: **04** trường hợp;
- + Khối sự nghiệp là: **29** trường hợp;
- + Khối xã, phường, thị trấn là: **07** trường hợp;
- + Khối doanh nghiệp là: **04** trường hợp;
- + Hợp đồng 68: **01** trường hợp.

- Năm 2017, UBND tỉnh Đắk Nông đã trình Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính phê duyệt danh sách đối tượng tinh giản biên chế đối với **115** trường hợp của các cơ

quan, đơn vị; số tiền chi trả khoảng **12.430.928** (mười hai tỷ bốn trăm ba mươi triệu chín trăm hai tám nghìn đồng) trong đó:

- + Khối hành chính là: **21** trường hợp;
- + Khối Đảng là: **15** trường hợp;
- + Khối sự nghiệp là: **39** trường hợp;
- + Khối xã, phường, thị trấn là: **30** trường hợp;
- + Khối doanh nghiệp là: **10** trường hợp;

- Năm 2018, UBND tỉnh Đắk Nông đã trình Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính phê duyệt danh sách đối tượng tinh giản biên chế đối với **47** trường hợp của các cơ quan, đơn vị; số tiền chi trả khoảng **4.784.297** (bốn tỷ bảy trăm tám mươi triệu hai trăm chín bảy nghìn đồng) trong đó:

- + Khối hành chính là: **06** trường hợp;
- + Khối Đảng là: **04** trường hợp;
- + Khối sự nghiệp là: **25** trường hợp;
- + Khối xã, phường, thị trấn là: **08** trường hợp;
- + Khối doanh nghiệp là: **04** trường hợp.

- Năm 2019, tỉnh Đắk Nông đã phê duyệt danh sách đối tượng tinh giản biên chế đối với **45** trường hợp của các cơ quan, đơn vị, trong đó:

- + Khối hành chính là: **16** trường hợp
- + Khối Đảng là: **07** trường hợp
- + Khối sự nghiệp: **18** trường hợp
- + Khối xã, phường, thị trấn: **04** trường hợp

## **2. Đánh giá chung**

### **a) Về tổ chức bộ máy**

*- Ưu điểm, nguyên nhân:*

Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện thị xã cơ bản đồng thuận, thống nhất cao việc sắp xếp tổ chức bộ máy theo chủ trương nhất quán của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*một số cơ quan đơn vị thực hiện rất tốt việc sắp xếp, tổ chức lại bộ máy như Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giảm 02 phòng, 02 Chi cục trực thuộc Sở, Giảm 19 đơn vị sự nghiệp; Sở Y tế giảm 02 phòng trực thuộc; giảm 19 đơn vị sự nghiệp...*).

Bên cạnh sự đồng thuận của các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thị xã thì việc thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy gắn với tinh giản biên chế nhận được sự quan tâm, ủng hộ của đông đảo nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh.

*- Hạn chế, khuyết điểm, nguyên nhân:*

+ Đây là chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước, trong đó có những vấn đề mới, yêu cầu phải thí điểm và làm gắn với thực tế, thực tiễn của địa phương và có tác động khá lớn đến tư tưởng, nhận thức và tâm lý đối với đội ngũ cán bộ, công

chức, viên chức trong cả hệ thống chính trị, đặc biệt là các trường hợp chịu sự tác động trực tiếp, nhất là ở cấp hệ thống chính quyền sở tại.

+ Nghị quyết của Đảng đã được ban hành, tuy nhiên hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trước đó chưa được thay thế. Do đó, quá trình thực hiện việc sắp xếp cần được điều chỉnh, bổ sung các căn cứ pháp lý.

+ Chưa có chính sách phù hợp và cụ thể về thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức khi bố trí, sắp xếp lại.

+ Sau khi hợp nhất một số cơ quan, công tác chuyên môn phải chịu sự hướng dẫn, kiểm tra của nhiều cơ quan, chuyên môn cấp trên. Chức năng thay đổi, nhiệm vụ tham mưu quản lý nhà nước nhiều lĩnh vực, nhiều đối tượng nên sẽ ảnh hưởng đến hiệu quả công tác quản lý hành chính nhà nước

+ Việc triển khai thực hiện việc sắp xếp có tác động đến tư tưởng của cán bộ, công chức, viên chức; trình độ cán bộ, công chức, viên chức hiện nay của các cơ quan đơn vị hiện nay chưa đạt chuẩn còn nhiều và một số cán bộ, công chức, viên chức tuy đạt chuẩn nhưng chưa đáp ứng được với nhu cầu công việc trong tình hình mới; việc bố trí vị trí việc làm cho số lượng cán bộ dôi dư rất khó khăn; kinh phí để thực hiện việc tinh giản biên chế còn nhiều khó khăn.

#### b) Về sáp nhập thôn, tổ dân phố

- *Ưu điểm, nguyên nhân:* Việc thực hiện sáp nhập thôn, tổ dân phố nhằm sắp xếp, tinh gọn tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố đảm bảo hoạt động hiệu lực, hiệu quả, thuận lợi trong quá trình quản lý nhà nước, hoạt động tự quản của cộng đồng dân cư và tăng mức thu nhập cho những người hoạt động không chuyên trách ở cơ sở là chủ trương lớn được cấp ủy đảng, chính quyền các cấp rất quan tâm, thực hiện.

#### - *Hạn chế, khuyết điểm, nguyên nhân:*

Quy định phải sáp nhập các thôn, tổ dân phố có quy mô số hộ gia đình chưa đủ 50% tiêu chuẩn theo quy định. Tuy nhiên, hiện nay có 24 thôn, buôn, bản trên địa bàn tỉnh chưa đủ 50% tiêu chuẩn quy mô số hộ gia đình nhưng do có tính chất đặc thù như sau:

- + Cách xa các thôn, tổ dân phố khác;
- + Địa bàn rộng, địa hình bị chia cắt bởi nhiều sông, suối, đồi núi, giao thông đi lại rất khó khăn;
- + Văn hóa, phong tục tập quán, lịch sử hình thành có sự khác biệt lớn;
- + Trên địa bàn các thôn, buôn, bản này có nhiều hộ dân xâm canh, xâm cư, di cư tự do, chưa đăng ký hộ khẩu, dự kiến thời gian tới dân số sẽ tăng nhanh.

Do đó, nếu thực hiện sáp nhập các thôn, buôn, bản nêu trên sẽ gây rất nhiều khó khăn trong việc quản lý của chính quyền các cấp, đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, sản xuất, kinh doanh, ổn định đời sống của nhân dân và đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn. Đặc biệt là nguyện vọng chính đáng của nhân

dân trên địa bàn mong muốn giữ nguyên trạng các thôn, buôn, bon, bản này. Vì vậy, đề nghị trước mắt giữ nguyên trạng 24 thôn, buôn, bon, bản nêu trên.

c) Về sắp xếp tinh gọn những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; ở thôn, tổ dân phố

- *Ưu điểm, nguyên nhân:* Việc sắp xếp tinh gọn những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; ở thôn, tổ dân phố nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động và tăng mức thu nhập cho đội ngũ cán bộ cơ sở rất được các cấp, các ngành và đội ngũ cán bộ cơ sở quan tâm.

- *Hạn chế, khuyết điểm, nguyên nhân:*

Ngày 12/6/2018, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đắk Nông đã ban hành Nghị quyết số 18-NQ/TU về đổi mới, sắp xếp bộ máy của hệ thống chính trị ở cấp xã và ở thôn, tổ dân phố tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Trong đó, định hướng số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã được bố trí theo quy định phân loại đơn vị hành chính xã, phường, thị trấn cụ thể: Xã loại 1 bố trí tối đa 11 người; xã loại 2 bố trí tối đa 10 người; xã loại 3 bố trí tối đa 9 người và quy định số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố không quá 05 người (*những địa bàn khó khăn về giao thông, diện tích lớn, vùng biên giới... bố trí không quá 06 người*).

Tuy nhiên, ngày 24/4/2019, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 34/2019/NĐ-CP về sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ở thôn, tổ dân phố. Trong đó, quy định số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã được bố trí theo quy định phân loại đơn vị hành chính xã, phường, thị trấn: Xã loại 1 bố trí tối đa 14 người; xã loại 2 bố trí tối đa 12 người; xã loại 3 bố trí tối đa 10 người và quy định số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố bố trí không quá 03 người.

Do đó, Ban cán sự đảng UBND tỉnh đã có công văn xin ý kiến thống nhất của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về quy định số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh.

Bên cạnh đó, theo quy định tại khoản 1, Điều 4 của Nghị định 34/2019/NĐ-CP có quy định trách nhiệm thi hành: “ Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện các quy định có liên quan theo quy định tại Nghị định này”. Tuy nhiên, đến nay chưa có hướng dẫn cụ thể của các Bộ, ngành liên quan nên còn nhiều vướng mắc (*ví dụ về lộ trình giảm biên chế của CBCCC cấp xã; chế độ, chính sách giải quyết đối với CBCCC dôi dư khi thực hiện sắp xếp ...*).

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TRONG 09 THÁNG ĐẦU NĂM 2019**

### **1. Tình hình triển khai**

a) Công tác chỉ đạo, triển khai

Ngày 13/12/2018, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2070/QĐ-UBND về kế hoạch CCHC năm 2019, đến nay tỉnh đã và đang thực hiện được 69/75 hoạt động. Bên cạnh đó, Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, triển khai tăng cường cải cách trên các ngành, lĩnh vực; đẩy mạnh các biện pháp khắc phục những tồn tại hạn chế qua kết quả đánh giá Chỉ số Par Index năm 2018 và cải thiện, nâng cao chỉ số năm 2019; ban hành kế hoạch, chỉ đạo tổ chức sơ kết 03 năm thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 18/11/2016 của Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác CCHC giai đoạn 2016 - 2020 tại ba cấp; rà soát tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế hành chính; nâng cao chất lượng và hiệu quả xây dựng Chính quyền điện tử; xây dựng quy trình nội bộ thực hiện tại Một cửa điện tử; chấn chỉnh giải quyết TTHC lĩnh vực đất đai.

**b) Các hoạt động tuyên truyền**

Thực hiện việc tuyên truyền CCHC, Sở Nội vụ đã in ấn và phát tờ rơi tuyên truyền quy định cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; xây dựng cụm pano, appic tại 05 huyện. Đồng thời, phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh thực hiện 09 chuyên mục và 27 bản tin CCHC theo định kỳ hàng tuần, tháng, Báo Đắk Nông đăng tải chuyên mục CCHC trên các số báo phát hành 01 chuyên mục/tháng và trên trang thông tin các sở, ngành, địa phương; tuyên truyền trực tiếp qua các ứng dụng điện tử như zalo, facebook...

**c) Công tác kiểm tra**

Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 703/QĐ-UBND ngày 15/5/2019 về thành lập đoàn kiểm tra liên ngành CCHC, PCI; trên cơ sở đó, đoàn kiểm tra đã ban hành Kế hoạch số 33/KH-ĐKT ngày 07/6/2019 về việc kiểm tra liên ngành CCHC, PCI năm 2019, theo đó đoàn đã kiểm tra tại 03 huyện, 03 Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai, 09 xã. Các huyện Đắk Song kiểm tra 9/9 xã, thị trấn tại địa bàn huyện; huyện Đắk Mil đang tổ chức kiểm tra, huyện Đắk R'lấp đã hoàn thành kế hoạch kiểm tra, thị xã Gia Nghĩa đang xây dựng kế hoạch kiểm tra.

Thực hiện Quyết định số 1062/QĐ-UBND ngày 10/7/2018 của UBND tỉnh về việc thành lập Tổ kiểm tra đột xuất việc tiếp nhận và giải quyết TTHC, Tổ kiểm tra đã tổ chức nhiều đợt kiểm tra tại Bộ phận một cửa UBND huyện, các xã thuộc huyện Đắk G'long, Tuy Đức, Đắk Mil, Cư Jút, Đắk R'lấp, qua đó có đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo UBND huyện Đắk Glong kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm trong việc thực thi công vụ của lãnh đạo xã và công chức tại Bộ phận một cửa xã Quảng Sơn.

**2. Kết quả cụ thể trên 06 lĩnh vực CCHC trọng tâm**

**a) Cải cách thể chế**

Tăng cường nâng cao chất lượng xây dựng và thực thi văn bản văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của Trung ương và địa phương; kết quả từ đầu năm đến nay tỉnh đã ban hành 34 văn bản quy phạm pháp luật và được cập nhật lên Cơ sở dữ liệu quốc gia, bên cạnh đó Sở Tư pháp thẩm định 27 dự thảo

VBQPPL; góp ý, cho ý kiến 50 văn bản của Trung ương và địa phương; thường xuyên kiểm soát chặt chẽ văn bản đi, đến, không để tình trạng nợ đọng văn bản.

Thực hiện rà soát, kiểm tra, theo dõi và thực thi các văn bản QPPL đang còn hiệu lực, hết hiệu lực toàn bộ hoặc một phần để kịp thời nắm bắt, triển khai đúng quy định của pháp luật, lập danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần của HĐND tỉnh và UBND tỉnh. Căn cứ theo kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật (THPL) trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành; Quyết định kiểm tra tình hình THPL và công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính, Đoàn kiểm tra 708 tiến hành kiểm tra tại các lĩnh vực BHYT, BHTN, BHXH tại 05 đơn vị gồm: BHXH huyện Tuy Đức, Krông Nô, Đắk Glong, BHXH tỉnh; lĩnh vực xây dựng tại UBND Tuy Đức, Krông Nô, Sở Xây dựng. Khảo sát thực tế tình hình THPL các lĩnh vực BHYT, BHXH, BHTN, hiện đang thu thập thông tin và xử lý phiếu sau khảo sát.

#### b) Cải cách TTHC và kết quả giải quyết TTHC

Từ đầu năm đến nay UBND tỉnh đã ban hành 18 Quyết định công bố danh mục TTHC đối với 334 TTHC; phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết TTHC của các cấp (Cấp tỉnh 1.013 TTHC; cấp huyện 113 TTHC; cấp xã 78 TTHC); phê duyệt danh mục TTHC cấp tỉnh thực hiện tiếp nhận tại Trung tâm Hành chính công và các sở, ban, ngành năm 2019; danh mục TTHC ưu tiên tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ BCCI đối với 98 TTHC (Cấp tỉnh 92 TTHC; cấp huyện 04 TTHC, cấp xã 02 TTHC). Cắt giảm thời gian giải quyết so với quy định hiện hành đối với 54 TTHC.

Kết quả giải quyết thủ tục hành chính tính từ đầu năm đến ngày 15/8/2019:

- Trung tâm Hành chính công tiếp nhận 17.823 hồ sơ, tồn kỳ trước 621 hồ sơ. Trong đó: Đã giải quyết 17.482 hồ sơ, trước hạn và đúng hạn 17.461 hồ sơ (99,88%); trễ hạn 21 hồ sơ (0,12%), còn lại đang trong kỳ giải quyết.

- Cấp huyện: tiếp nhận mới 101.310 hồ sơ, tồn kỳ trước 3.601 hồ sơ. Trong đó: Đã giải quyết 104.123 hồ sơ, đúng và trước hạn 101.249 hồ sơ (97,2%), trễ hạn 2.874 hồ sơ (2,8%); đang giải quyết 788 hồ sơ, chưa đến hạn 57 hồ sơ (7,2%), quá hạn 731 hồ sơ (92,8%), còn lại đang trong kỳ giải quyết.

- Cấp xã: tiếp nhận mới 47.330 hồ sơ, tồn kỳ trước 1.548 hồ sơ. Trong đó: Đã giải quyết 48.566 hồ sơ, đúng và trước hạn 47.071 hồ sơ (96,9%), trễ hạn 1.459 hồ sơ (3,1%); đang giải quyết 312 hồ sơ, chưa đến hạn 05 hồ sơ (1,6%), quá hạn 307 hồ sơ (98,4%), còn lại đang trong kỳ giải quyết.

Nguyên nhân chủ yếu trễ hạn hồ sơ do: phần lớn thủ tục quá hạn chủ yếu tập trung lĩnh vực đất đai, tài nguyên và môi trường, trong quá trình giải quyết phải thêm nhiều công đoạn như: Trích lục hồ sơ, đi thực địa để xác định vị trí đất, xin ý kiến cơ quan chuyên môn cấp trên, người dân chậm đóng thuế...; thiếu sự phối hợp trong xử lý vướng mắc phát sinh, trách nhiệm xử lý của một bộ phận công chức chưa cao; sự phối hợp giải quyết hồ sơ liên thông một số lĩnh vực chưa đồng bộ; nhiều đơn vị không bảo đảm thời gian luân chuyển hồ sơ trên phần mềm Một cửa điện tử; tại UBND cấp xã trang thiết bị làm việc tại Bộ phận một cửa chưa được



trang bị đầy đủ làm ảnh hưởng đến hiệu quả giải quyết TTHC; cá nhân, tổ chức khi tiếp cận dịch vụ công bị thiếu thông tin, chưa nắm được quy định hành chính, do đó phải đi lại bổ sung hồ sơ nhiều lần.

c) Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

Tỉnh đã triển khai việc sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn bên trong các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban chấp hành Trung khóa XII đã báo cáo ở mục I, Báo cáo này.

d) Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ CBCCVC

Đầu năm đến nay, UBND tỉnh cử 65 lượt CBCC,VC đi đào tạo, bồi dưỡng các lớp thuộc tỉnh quản lý, trong đó: lớp bồi dưỡng lãnh đạo quản lý cấp Sở: 41 học viên; Lớp bồi dưỡng lãnh đạo quản lý cấp huyện: 19 học viên; Lớp bồi dưỡng QLNN ngạch chuyên viên cao cấp cử 05 CBCC.

Sở Nội vụ phối hợp các đơn vị liên quan tổ chức 05 lớp bồi dưỡng, trong đó: 02 lớp lãnh đạo, quản lý cấp phòng; 03 lớp Kỹ năng lãnh đạo, quản lý Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch HĐND, UBND cấp xã; lớp Kỹ năng nghiệp vụ công chức Tài chính - Kế toán cấp xã. Phối hợp tổ chức 02 lớp đạo điều hành và lớp bồi dưỡng kỹ năng điều tra xã hội học cho cán bộ, công chức các Sở, ban ngành, UBND huyện. Hiện một số lớp đang tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng theo kế hoạch đã phê duyệt.

Trong quý III/2019, tỉnh đã tổ chức tuyển dụng công chức, trong đó môn ngoại ngữ và kiến thức chung áp dụng thi dưới hình thức trắc nghiệm trên máy, kết quả chấm điểm dựa trên thang điểm kết quả và không thi môn tin học; thi môn nghiệp vụ chuyên ngành áp dụng hình thức phỏng vấn trực tiếp, kết quả thi tuyển được công bố tại Quyết định số 1329/QĐ-UBND ngày 15/8/2019 của UBND tỉnh. Hiện đang tổng hợp đăng ký nhu cầu dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức và người làm công tác Hội tỉnh Đắk Nông năm 2019 để xây dựng kế hoạch tổ chức thi tuyển.

e) Cải cách tài chính công

Đầu năm đến nay, UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo tích cực phòng chống tham nhũng, lãng phí trong việc sử dụng các nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước trong hoạt động hành chính công như: Kế hoạch số 456/KH-UBND ngày 28/8/2019 thực hiện đề án “tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019 - 2021; Kế hoạch số 473/KH-UBND ngày 11/9/2019 thực hiện đề án đấu tranh phòng, chống “tham nhũng vặt”; Công văn số 3186/UBND-NCKSTT ngày 08/7/2019 về tăng cường các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ, trên cơ sở đó các sở, ngành căn cứ để triển khai và thực hiện theo đúng quy định.

f) Hiện đại hóa nền hành chính

Để triển khai dự án Chính quyền điện tử đã phê duyệt, UBND tỉnh tiến hành điều chỉnh bổ sung tại Quyết định 879/QĐ-UBND ngày 13/6/2019 của UBND

tình để triển khai phù hợp với tình hình thực tế trong giai đoạn hiện nay, hiện tại UBND tỉnh đang triển khai kế hoạch lựa chọn nhà thầu thực hiện dự án. Hiện nay, tỷ lệ văn bản được trao đổi giữa các cơ quan hành chính nhà nước tại tỉnh hoàn toàn dưới dạng điện tử khoảng 90%; toàn tỉnh có 2.002 cán bộ công chức, cán bộ lãnh đạo, kế toán được cấp chữ ký số, chứng thư số. Hệ thống phần mềm Một cửa điện tử (iGate) được Văn phòng UBND tỉnh triển khai và vận hành, cung ứng 442/465 dịch vụ công mức độ 3 và 34/58 dịch vụ công mức độ 4.

Hiện có 35/71 UBND cấp xã đã áp dụng và công bố Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015; Có 73 sở, ngành, UBND cấp huyện và cấp xã đang chuyển đổi áp dụng theo tiêu chuẩn mới này. Tỉnh đang triển khai ISO điện tử giai đoạn 2 theo đúng lộ trình đã đề ra.

### **3. Phương hướng, nhiệm vụ 03 tháng cuối năm 2019**

Tiếp tục hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra trong Quyết định số 2070-QĐ-UBND ngày 13/12/2018 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2019 và Báo cáo số 476/BC-UBND ngày 12/9/2019 của UBND tỉnh về kết quả thực hiện cải cách hành chính Quý III, phương hướng nhiệm vụ 3 tháng cuối năm 2019 của tỉnh.

Trên đây là Báo cáo của Sở Nội vụ về kết quả thực hiện Nghị quyết số 18/NQ/TW, Nghị quyết số 19/NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII và công tác cải cách hành chính trong 09 tháng đầu năm 2019 trên địa bàn tỉnh, kính trình UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo./. *bt*

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh (để b/c);
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: TCCCVC, CCHC (TL).

**GIÁM ĐỐC**



**Đoàn Văn Quỳnh**